

Số: 157/2018/QĐST-HNGĐ

Bá Thước, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn K, xã Th, huyện Th, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Trương Văn Đ, sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn M, xã Th, huyện Th, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Th và anh Trương Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Bùi Thị Th và anh Trương Văn Đ khai thống nhất có 01 con chung là cháu Trương Thị Như Q, sinh ngày: 04/09/2013.

Chị Bùi Thị Th và anh Trương Văn Đ tự nguyện thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Trương Thị Như Q cho anh Trương Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Bùi Thị Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) kể từ tháng 12/2018 cho đến khi cháu thành niên.

Chị Bùi Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản và công nợ:** Tài sản chung của vợ chồng, tài sản riêng của vợ chồng, tài sản người ngoài nợ vợ chồng, vợ chồng nợ người ngoài hai bên đồng ý tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Bùi Thị Th và anh Trương Văn Đ tự nguyện thống nhất thỏa thuận chị Bùi Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) gồm án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu số: AA/2015/0004979 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Th;
- UBND xã Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long

